TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2019/HS-ST
Ngày 25/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Xuân Hào

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Trương Thành Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Xuân T, sinh ngày 09/8/2002. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân T1, sinh năm 1969 và bà Thiềm Thị T, sinh năm 1975; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện ngăn chặn cho bảo lĩnh từ ngày 30/9/2019 đến ngày 30/11/2019. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Phùng Minh H, sinh ngày 19/10/2002. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Minh H1, sinh năm 1977 và bà Bùi Thị Ng, sinh năm 1981; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện ngăn chặn cho bảo lĩnh từ ngày 30/9/2019 đến ngày 30/11/2019. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: Nguyễn Quốc Tr, sinh ngày 02/02/2002. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1968 và bà Lâm Thị Ngọc S, sinh năm 1983; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện ngăn chặn cho bảo lĩnh từ ngày 30/9/2019 đến ngày 30/11/2019. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho các bị cáo: Lê Xuân T và Nguyễn Quốc Tr*: Luật sư Nguyễn Văn Hiền, Luật sư Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phùng Minh H*: Ông Nguyễn Tr Tùng, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Xuân T*: Ông Lê Xuân T1. Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Quốc Tr*: Bà Lâm Thị Ngọc S. Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phùng Minh H*: Ông Phùng Minh H1. Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Đỗ Đức H, sinh năm 1973. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, Hện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 1963. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 16/6/2019, Lê Xuân T, Phùng Minh H, Nguyễn Quốc Tr, Nguyễn Việt Thành chơi game tại tiệm nét Anh Kiệt thuộc khu phố 9, thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo. Tại đây, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên H rủ Tài, Tr, Thành đến tiệm tạp hóa Đức H thuộc ấp 2A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo do ông Đỗ Đức H làm chủ để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, tất cả đồng ý. Lúc này, T điều khiển xe mô tô biển số 61F9 – 8424 chở Tr, Thành điều khiển xe mô hiệu Yamaha Jupiter biển số 61N8 – 4632 chở H về nhà T thuộc ấp 2A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo để cất xe. Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, Tài, H, Tr, Thành đi bộ đến tiệm tạp hóa Đức H, T, H, Tr trèo tường vào bên trong lấy tài sản còn Thành đứng ngoài hỗ trợ chuyển tài sản ra ngoài. Khi vào được bên trong tiệm tạp hóa thì T, H, Tr mỗi người lấy được 02 thùng nước ngọt hiệu Mirinda chuyển ra cho Thành rồi cả nhóm đem 06 thùng nước ngọt về nhà T cất giấu.

Sáng ngày 16/6/2019, ông Đỗ Đức H phát hiện bị mất tài sản đã báo Công an xã Phước Hòa giải quyết. Công an xã Phước Hòa mời T, H, Thành, Tr làm việc. T, H, Tr, Thành đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Ngoài ra, T, H, Tr khai nhận trước đó đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại tiệm tạp hóa Đức H, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, vào khoảng tháng 3 năm 2019, do muốn có nước ngọt uống nên T, H rủ nhau đến tiệm tạp hóa Đức H để trộm cắp. Khi đến nơi, H nói Tđứng ngoài để canh người còn H trèo từ cổng chính tiệm tạp hóa Đức H vào bên trong, H lấy được 01 thùng bia Sài Gòn Lager và 01 thùng nước ngọt hiệu Redbull sau đó cả hai mang về nhà T cất giấu sử dụng.

Lần thứ hai, khoảng 00 giờ 15 phút ngày 05/5/2019, do không có tiền tiêu xài nên T rủ H, Tr đến tiệm tạp hóa Đức H trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 03 giờ cùng ngày, T, H, Tr đi bộ từ nhà T đến tiệm tạp hóa Đức H, T đứng ngoài còn

H, Tr trèo vào bên trong tiệm tạp hóa để trộm cắp tài sản. Khi vào được bên trong thì H, Tr lấy được 09 thùng bia hiệu Heniken, 05 thùng bia hiệu tiger, 06 thùng bia hiệu Sài Gòn Lager chuyển ra cho T đem bia về cất giấu ở phía sau bếp nhà T. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 61F9 – 8424, Tr điều khiển xe mô tô biển số 61F1 – 21528 chở 20 thùng bia ra lô cao su gần nghĩa trang Phước Hòa thuộc ấp 2A, xã Phước Hòa cất giấu. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 61F9 – 8424 chở H, Tr điều khiển xe mô tô biển số 61F1 – 21528 đến lô cao su rồi cả ba chở 20 thùng bia đến tiệm tạp hóa Hồng Liên, thuộc ấp 1B, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo do bà Lê Thị Hồng N làm chủ bán cho bà Niên giá 350.000 đồng/thùng bia Heniken, 190.000 đồng/thùng đối với bia Tiger và bia Sài Gòn Lager, tổng số tiền bán 20 thùng bia là 5.240.000 đồng. T, H, Tr chia nhau mỗi người 1.700.000 đồng, còn dư 140.000 đồng cả ba rủ nhau mua đồ ăn hết. (BL 87, 97 - 100; 127 – 130, 147 – 150; 106, 111 – 118; 167 – 170; 178 – 181, 188 – 189)

Bản kết luận định giá tài sản ngày 04/7/2019 kết luận: 09 thùng bia hiệu Heniken có giá 3.510.000 đồng, 05 thùng bia hiệu Tiger có giá 1.625.000 đồng, 07 thùng bia Sài Gòn Lager có giá 1.610.000 đồng, 01 thùng nước tăng lực hiệu Redbull có giá 230.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 6.975.000 đồng. (BL 66 – 67).

Bản kết luận định giá tài sản ngày 07/8/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận: 06 thùng nước ngọt hiệu Mirinda có giá 1.080.000 đồng. (BL 68 – 69).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo thu giữ: 07 thùng bia dạng lon hiệu Heniken tại tiệm tạp hóa Hồng Liên; 06 thùng nước ngọt dạng lon hiệu Mirinda tại nhà Lê Xuân T. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Đức H, ngày 07/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại số tài sản trên cho ông Huy. Ông Huy đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. (BL 02, 03, 212).

Về dân sự:

Bà Lê Thị Hồng N yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 2.450.000 đồng. Ông Lê Xuân T1 (cha của Lê Xuân T), bà Bùi Thị Ng (mẹ của Phùng Minh H), bà Lâm Thị Ngọc (mẹ của Nguyễn Quốc Tr) đã liên đới bồi thường cho bà Niên số tiền 2.450.000 đồng. Bà Niên đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm. (BL 181).

Ông Đỗ Đức H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 5.050.000 đồng. Ông Lê Xuân T1 (cha của Lê Xuân T), bà Bùi Thị Ng (mẹ của Phùng Minh H), bà Lâm Thị Ngọc (mẹ của Nguyễn Quốc Tr) đã liên đới bồi thường cho ông Huy số tiền 5.050.000 đồng. Ông Huy đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm. (BL 189)

Đối với số tiền 1.700.000 đồng mà các bị cáo chia nhau sau khi bán được bia và số tiền còn dư là 140.000 đồng các bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo không thu giữ được.

Đối với 01 thùng bia Sài Gòn Lager và 01 thùng nước tăng lực hiệu Redbull bị cáo T và H đã uống hết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo không thu giữ.

Đối với 02 thùng bia Heniken, 05 thùng bia tiger, 06 thùng bia Sài Gòn Lager bà Niên đã bán cho khách hàng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo không thu giữ được.

Đối với xe mô tô biển số 61F9 – 8424 do Lê Xuân T tự ý lấy của ông Lê Xuân T1 sử dụng vào việc phạm tội, ông Tùng không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo không thu giữ chiếc xe trên.

Đối với xe mô tô biển số 61F1 – 21528 do Nguyễn Quốc Tr mượn của Lâm Thành làm phương tiện đi lại, anh Thành không biết Tr sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo không thu giữ chiếc xe trên.

Tại Cáo trạng số 78/CT - VKSPG ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lê Xuân T, Nguyễn Quốc Tr, Phùng Minh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Lê Xuân T, Nguyễn Quốc Tr, Phùng Minh H, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm của các bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Xuân T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; bị cáo Nguyễn Quốc Tr từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng; bị cáo Phùng Minh H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Người bào chữa cho các bị cáo Lê Xuân T và Nguyễn Quốc Tr: Luật sư Nguyễn Văn Hiền thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo T, Tr được hưởng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo hưởng án treo để có điều kiện để tiếp tục học tập và phát triển tâm sinh lý toàn diện.

- Người bào chữa cho bị cáo Phùng Minh H: Ông Nguyễn Tr Tùng, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ, cho bị cáo hưởng một hình phạt có điều kiện để tiếp tục học tập.

Các bị cáo thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Xuân T: Ông Lê Xuân T1 không có ý kiến tranh luận, thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Quốc Tr: Bà Lâm Thị Ngọc S không có ý kiến tranh luận, thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phùng Minh H: Ông Phùng Minh H1 không có ý kiến tranh luận, thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo T: xin lỗi người bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo Tr: mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo H: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú

Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, khoảng tháng 3 năm 2019, T và H đã lén lút chiếm đoạt được của bị hại 01 thùng bia Sài Gòn Lager và 01 thùng nước ngọt hiệu Redbull. Theo Bản kết luận định giá tài sản ngày 04/7/2019 thì 01 thùng bia Sài Gòn Lager có giá 230.000 đồng, 01 thùng nước tăng lực hiệu Redbull có giá 230.000 đồng. Tổng trị giá tài sản hai bị cáo T và H trộm cắp lần này là 460.000 đồng.

Lần thứ hai, ngày 05/5/2019, các bị cáo Lê Xuân T, Phùng Minh H và Nguyễn Quốc Tr đã lén lút chiếm đoạt của bị hại 09 thùng bia hiệu Heniken, 05 thùng bia hiệu Tiger, 06 thùng bia hiệu Sài Gòn Lager. Theo Bản kết luận định giá tài sản ngày 04/7/2019 thì 09 thùng bia hiệu Heniken có giá 3.510.000 đồng, 05 thùng bia hiệu Tiger có giá 1.625.000 đồng và 06 thùng bia hiệu Sài Gòn Lager có giá [(1.610.000:7)x6=1.380.000] là 1.380.000 đồng. Vì vậy, tài sản mà các bị cáo T, H, Tr trộm cắp được của bị hại trong ngày 05/5/2019 có tổng trị giá là: 6.515.000 đồng.

Lần thứ ba, ngày 16/6/2019, Lê Xuân T, Phùng Minh H và Nguyễn Quốc Tr cùng đối tượng Nguyễn Việt Thành đã lén lút chiếm đoạt của bị hại 06 thùng nước ngọt hiệu Mirinda. Theo Bản kết luận định giá tài sản ngày 07/8/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận: 06 thùng nước ngọt hiệu Mirinda có giá 1.080.000 đồng.

Như vậy, bị cáo Lê Xuân T tham gia 03 lần trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản 8.013.000 đồng. Bị cáo Phùng Minh H tham gia 03 lần trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản 8.013.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Quốc Tr tham gia 02 lần trộm cắp tài sản với tổng trị giá là: 7.553.000 đồng. Bị cáo Lê Xuân T, sinh ngày 09/8/2002 tính đến ngày phạm tội (05/5/2019) được 16 tuổi 08 tháng 26 ngày; bị cáo Phùng Minh H, sinh ngày 19/10/2002 tính đến ngày phạm tội (05/5/2019) được 16 tuổi 05 tháng 16 ngày; bị cáo Nguyễn Quốc Tr, sinh ngày 02/02/2002 tính đến ngày phạm tội (05/5/2019) được 17 tuổi 03 tháng 03 ngày. Các bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Xuân T, Phùng Minh H, Nguyễn Quốc Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 78/CT - VKSPG ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Lê Xuân T, Phùng Minh H, Nguyễn Quốc Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Riêng đối với đối tượng Nguyễn Việt Thành chỉ tham gia trộm cắp tài sản ngày 16/6/2019 với tổng trị giá tài sản trộm cắp là 1.080.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên 05/11/2019 Công an huyện Phú Giáo xử phạt hành chính Thành với hình thức Cảnh cáo là đúng quy định nên HĐXX không đề cập tới.

[3] Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực. Do đó, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần phải xử một mức án phù hợp với quy định của pháp luật để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần phải cân nhắc xem xét đối với các bị cáo Lê Xuân T, Phùng Minh H, Nguyễn Quốc Tr khi phạm tội là người dưới 18 tuổi được áp dụng quy định tại Chương XII Bộ luật Hình sự. Đồng thời, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo Lê Xuân T được hưởng tình tiết giảm nhẹ sau: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm Tr; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Phùng Minh H được hưởng tình tiết giảm nhẹ sau: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Quốc Tr được hưởng tình tiết giảm nhẹ sau: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo một hình phạt có điều kiện quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự mà vẫn đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo.

Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Hồng N yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 2.450.000 đồng. Ông Lê Xuân T1 (cha của Lê Xuân T), bà Bùi Thị Ng (mẹ của Phùng Minh H), bà Lâm Thị Ngọc (mẹ của Nguyễn Quốc Tr) đã liên đới bồi thường cho bà Niên số tiền 2.450.000 đồng. Bà Niên đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm, do đó HĐXX không đặt ra xem xét.

Ông Đỗ Đức H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 5.050.000 đồng. Ông Lê Xuân T1 (cha của Lê Xuân T), bà Bùi Thị Ng (mẹ của Phùng Minh H), bà Lâm Thị Ngọc (mẹ của Nguyễn Quốc Tr) đã liên đới bồi thường cho ông Huy số tiền 5.050.000 đồng. Ông Huy đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm, do đó HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo thu giữ: 07 thùng bia dạng lon hiệu Heniken tại tiệm tạp hóa Hồng Liên; 06 thùng nước ngọt dạng lon hiệu Mirinda tại nhà Lê Xuân T. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Đức H,

ngày 07/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại số tài sản trên cho ông Huy. Ông Huy đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, do đó HĐXX không đề cập.

Đối với xe mô tô biển số 61F9 – 8424 do Lê Xuân T tự ý lấy của ông Lê Xuân T1 sử dụng vào việc phạm tội, ông Tùng không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo không thu giữ chiếc xe trên. Xét thấy việc Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ chiếc xe mô tô biển số 61F9 – 8424 là có căn cứ nên HĐXX không đề cập.

Đối với xe mô tô biển số 61F1 – 21528 do Nguyễn Quốc Tr mượn của Lâm Thành làm phương tiện đi lại, anh Thành không biết Tr sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo không thu giữ chiếc xe trên. Xét thấy việc Cơ quan CSĐT không thu giữ chiếc xe mô tô biển số 61F1 – 21528 là có căn cứ nên HĐXX không đề cập.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lê Xuân T, Phùng Minh H, Nguyễn Quốc Tr phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, 91 của Bộ luật hình sự; các Điều 135, 136, 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Xuân T, Phùng Minh H, Nguyễn Quốc Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (25/11/2019).

Xử phạt bị cáo Phùng Minh H 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (25/11/2019).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Tr 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Lê Xuân T, Phùng Minh H, Nguyễn Quốc Tr cho Uỷ ban nhân dân xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng Không đặt ra xem xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Xuân T, Phùng Minh H, Nguyễn Quốc Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Lâm